ALL ABOUT TODAY!

xīng qī 星期 WEEK

- 星期天/日
- 星期一
- 星期二
- 星期三
- 星期四
- 星期五
- 星期六

jīn tiān xīng qī jǐ
今天星期几?
What day is it today?

jīn tiān jǐ hào
今天几号?
What's the date today?

xiàn zài jǐ yuè
现在几月?
What month is it now?

jīn tiān qì zěn me yàng
今天气怎么样?
How is the weather today?

xiàn zài jǐ diǎn le
现在几点了?
What time is it now?

rì qī 日期 DATE

1 2 3 4 5 6 7 8 9 0

yuè fèn 月份 Month

一月 二月 三月
四月 五月 六月
七月 八月 九月
十月 十一月 十二月

tiān qì 天气 Weather

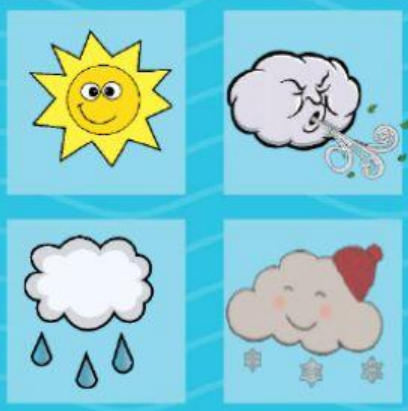

shí jiān 时间 TIME

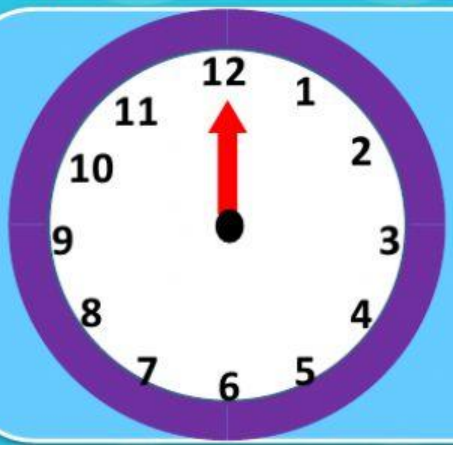

1:00 2:00 3:00 4:00
5:00 6:00 7:00 8:00
9:00 10:00 11:00 12:00

LIVEWORKSHEETS